

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính  
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản  
và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp  
và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1196/TTr-SNNMT ngày 19 tháng 9 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)<sup>1</sup>.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 25/9/2025.

<sup>1</sup> Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;  
Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công  
tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách  
nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đâu Thanh Tùng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

*Sửa đổi 06 thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã được công bố tại Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 21/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.*

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã hồ sơ TTHC trên Cổng DVC quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</b>						
1	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (1.003111.H56)	35 (ba mươi lăm) ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);  - Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a> ;  - Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá lần đầu 32.000.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm.	- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;  - Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;  - Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng,	- Căn cứ pháp lý.  - Cơ quan có thẩm quyền quyết định.

					<p>an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.</p> <p>- <i>Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</i></p>	
2	<p>Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2017 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017 (1.003082.H56)</p>	<p>30 (ba mươi) ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);</p> <p>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.</p>	<p>Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá lần đầu 32.000.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm.</p>	<p>- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;</p> <p>- Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;</p> <p>- Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;</p> <p>- <i>Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch</i></p>	<p>- <i>Căn cứ pháp lý.</i></p> <p>- <i>Cơ quan có thẩm quyền quyết định.</i></p>

					UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
3	Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (1.003058.H56)	35 (ba mươi lăm) ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khắc phục của cơ sở kiểm nghiệm).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);</li> <li>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.</li> </ul>	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá gia hạn 22.500.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;</li> <li>- Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;</li> <li>- Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.</li> <li>- Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định.</li> </ul>

					<i>UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</i>	
4	Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước (2.001254.H56)	35 (ba mươi lăm) ngày làm việc nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (không bao gồm thời gian đánh giá năng lực thực tế tại cơ sở kiểm nghiệm, thời gian khác phục của cơ sở kiểm nghiệm).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);</li> <li>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.</li> </ul>	Phí thẩm định công nhận hoặc chỉ định phòng kiểm nghiệm, phòng thử nghiệm trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản: Đánh giá thay đổi, bổ sung 22.500.000 đồng/lần/phòng kiểm nghiệm.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;</li> <li>- Điều 9 Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;</li> <li>- Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.</li> <li>- <i>Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định.</li> </ul>

5	Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm (1.002996.H56)	05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);</p> <p>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp.</p>	Không	<p>- Thông tư liên tịch số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/8/2013 của Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định điều kiện, trình tự thủ tục chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước;</p> <p>- Điều 10 Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.</p> <p>- Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</p>	<p>- Căn cứ pháp lý.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định.</p>
---	---	---	---	-------	---	---

## II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ

### Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (2.001827.000.00.00.H56)	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi,</p>	Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm	<p>- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội;</p> <p>- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất,</p>	<p>- Căn cứ pháp lý;</p> <p>- Thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết TTHC: + Sở Nông nghiệp và Môi</p>
---	--	--	---	---	---	--

			<p>phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa);</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hoá;</p> <p>- Qua hệ thống Dịch vụ công trực tuyến (một phần) tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công các cấp.</p>	<p>nông, lâm, thủy sản: 700.000 đồng/cơ sở.</p>	<p>kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Sửa đổi, bổ sung một số thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn;</p> <p>- Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.</p> <p>- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.</p> <p>- Quyết định số 113/2025/QĐ-CTUBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ủy</p>	<p>trường: Cơ sở quy định tại khoản 6 Điều 38 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và; Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên bao gồm tàu cá của tỉnh và tàu cá của địa phương khác có nhu cầu.</p> <p>+ UBND cấp xã: Cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản có Giấy</p>
--	--	--	--	---	---	--

					<i>quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND xã, phường (UBND cấp xã) thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.</i>	<i>chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.</i>
--	--	--	--	--	--	--

\* **Ghi chú:** Phần in nghiêng là phần nội dung được sửa đổi, bổ sung./.